

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Phổ Yên, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 31, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 100, 103 Luật các Tổ chức tín, Điều 353, 357, 463, 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 07/2024/TLST - KDTM ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà BIDV, số 194 T.Q.K, phường L.T. T, quận H.K, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc, Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 120 T.C, TDP 5, phường B.H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên).

Người được ủy quyền lại: Ông Dương H.S, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần B (Đã giải thể do sáp nhập)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đàm Văn H - Giám đốc.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên).

Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức H1 – Chức danh: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty cổ phần xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị H

Người đại diện: Ông Ngô Ngọc U – Giám đốc

Địa chỉ: Lô TT5, ngõ 60 D.K, phường M.Đ, quận N.T.L, Thành Phố Hà Nội.

2. Ông Trần Đ, sinh năm 1978

HKTT: TDP Hương Đình, phường Tân Phú, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên).

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Bà Trần Thị T, sinh năm 1983

HKTT: TDP 5, M.Đ 1, quận N.T.L, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Ngọc U, ông Trần Đ, bà Trần Thị T: Ông Trần Đức H1, sinh năm 2004

Địa chỉ: TDP T, phường T.T, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T, tỉnh Thái Nguyên).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty cổ phần b (Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H) có trách nhiệm trả toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên đến ngày 25/6/2025 số tiền là **117.694.748.760** đồng (Một trăm mười bảy tỷ sáu trăm chín mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi đồng). Trong đó; số tiền gốc là 84.907.235.500 đồng, (Tám mươi tư tỷ chín trăm linh bảy triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng); số tiền nợ lãi là 24.781.974.383 đồng (Hai mươi tỷ bảy trăm tám mươi một triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn ba trăm tám mươi ba đồng); số tiền lãi phạt là 8.005.538.877 đồng (Tám tỷ không trăm linh năm triệu năm trăm ba mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng).

- Thời hạn và phương thức trả nợ: Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H thanh toán nợ chia thành 22 kỳ:

+ Kỳ thứ 01: Chậm nhất đến ngày 30/9/2025, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 02: Chậm nhất đến ngày 31/12/2025, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 03: Chậm nhất đến ngày 31/3/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 04: Chậm nhất đến ngày 30/6/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 05: Chậm nhất đến ngày 30/9/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên số, tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 06: Chậm nhất đến ngày 31/12/2026, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên số tiền 3.000.000.000đ (Ba tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 07: Chậm nhất đến ngày 31/3/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 08: Chậm nhất đến ngày 30/6/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 09: Chậm nhất đến ngày 30/9/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 10: Chậm nhất đến ngày 31/12/2027, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 11: Chậm nhất đến ngày 31/3/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 12: Chậm nhất đến ngày 30/6/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 13: Chậm nhất đến ngày 30/9/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 14: Chậm nhất đến ngày 31/12/2028, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 15: Chậm nhất đến ngày 31/3/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 16: Chậm nhất đến ngày 30/6/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 17: Chậm nhất đến ngày 30/9/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 18: Chậm nhất đến ngày 31/12/2029, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 6.000.000.000đ (Sáu tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 19: Chậm nhất đến ngày 31/3/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 8.000.000.000đ (Tám tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 20: Chậm nhất đến ngày 30/6/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên số tiền 8.000.000.000đ (Tám tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 21: Chậm nhất đến ngày 30/9/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 8.000.000.000đ (Tám tỷ đồng).

+ Kỳ thứ 22: Chậm nhất đến ngày 31/12/2030, Công ty CP Tập đoàn Đ.H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền 7.694.748.760đ (Bảy tỷ sáu trăm chín mươi tư triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi đồng).

- Về tiền lãi: Kể từ ngày tiếp theo của thỏa thuận, Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H còn tiếp tục phải chịu lãi phát sinh đến ngày thực trả theo đúng mức thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên tại bất kỳ thời điểm nào theo các kỳ đã thỏa thuận ở trên, Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam

Thái Nguyên, có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự kê biên, phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ, chi tiết như sau:

1. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1666, tờ bản đồ số 13, diện tích 10544m² có địa chỉ tại: Phường T.T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM 866246, số vào sổ cấp GCN CT08431 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/09/2018, mang tên Công ty CP Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/5040956/HĐBĐ ký ngày 19/11/2018 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

2. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1668, tờ bản đồ số 13, diện tích 9278,6m², có địa chỉ tại phường T.T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T, tỉnh Thái Nguyên), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM 866248, số vào sổ cấp GCN CT08433 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/09/2018, mang tên Công ty CP Tập đoàn Đ.H. Hiện đang thế chấp tại TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 03/2018/5040956/HĐBĐ ký ngày 05/12/2018 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

3. Toàn bộ Tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 834, tờ bản đồ số 22 có địa chỉ tại: Phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CE 360604, số vào sổ cấp GCN: CT06089 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/09/2016, mang tên Công ty CP Tập đoàn Đ.H (tên cũ là Công ty CP thuốc thú y Đ.H). Hiện đang thế chấp tại TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/5040956/HĐBĐ ký ngày 14/06/2019 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

4. Quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng thuê đất số 155 ký ngày 19/09/2016 giữa Công ty cổ phần thuốc thú y Đ.H – Nay là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên; tại Thửa đất số 834, tờ bản đồ số 22; Địa chỉ thửa đất: phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: CE 360604, số vào sổ cấp GCN: CT06089 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/09/2016, mang tên Công ty CP Tập đoàn Đ.H. Hiện đang

thế chấp tại TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 02/2019/5040956/HĐBĐ ký ngày 14/06/2019.

5. Toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 510, tờ bản đồ số 20, diện tích 5309,02m², có địa chỉ tại phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 858671, số vào sổ cấp GCN CT01793 do UBND tỉnh Phú Thọ cấp ngày 23/12/2011, mang tên Công ty CP Xây dựng và Đầu tư phát triển đô thị Hà Nội. Hiện đang thế chấp tại BIDV theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2018/5040956/HĐBĐ ký ngày 21/11/2018 tại Văn phòng công chứng Hà Thúy Ngữ.

6. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1267, tờ bản đồ số 79 (Nay là tờ bản đồ số 4), diện tích 150m², có địa chỉ tại xóm Hương Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AP 853993, số vào sổ cấp GCN 01688-QSDĐ/3141/QĐ-UBND do UBND huyện Phổ Yên (Nay là UBND thành phố Phổ Yên) cấp ngày 28/04/2009, mang tên ông Trần Đ và bà Trần Thị T. Hiện đang thế chấp tại BIDV theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/5040956/HĐBĐ ký ngày 06/05/2020 tại Văn phòng công chứng Nam Thái.

7. Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 614, tờ bản đồ số 10, diện tích 107m², có địa chỉ tại phường T.T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường T.T, tỉnh Thái Nguyên), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 968864, số vào sổ cấp GCN CS 03550 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 20/07/2022, mang tên bà Trần Thị T. Và toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 616, Tờ bản đồ số 10, diện tích 166 m², có địa chỉ tại phường T.T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 968863, số vào sổ cấp GCN CS 03549 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 20/07/2022 mang tên bà Trần Thị T. Hiện đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Trường hợp các tài sản trên không đủ thanh toán cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần B (Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H) cho Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, thì Công ty cổ phần BMG (Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H) hoặc bất kỳ cá nhân, tổ chức nào kế thừa nghĩa vụ, bên nhận chuyển

giao nghĩa vụ của Công ty cổ phần B (Pháp nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ là Công ty cổ phần tập đoàn Đ.H) trên cơ sở chia tách, hợp nhất, sát nhập, tổ chức lại hoặc nhận chuyển giao nghĩa vụ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Quyết định của Toà án cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nghĩa vụ với Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

- Đình chỉ đối với các tài sản đảm bảo sau:

1. Xe ô tô tải van FORD màu bạc, mang biển kiểm soát: 29D-317.98; có số máy: RATORQ4D244L, số khung: T4MFJJR70146; theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 493113 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2018 cho Công ty cổ phần B. Hiện đang thế chấp tại BIDV theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/5040956/HĐBĐ ký ngày 07/05/2019.

2. Xe ô tô tải van FORD màu bạc, mang biển kiểm soát: 29D-318.99; có số máy: RATORQ4D244L; số khung: T4MFJJR70934 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 493116 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2018, cho Công ty cổ phần B. Hiện đang thế chấp tại BIDV theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2019/5040956/HĐBĐ ký ngày 09/05/2019.

3. Xe ô tô tải HYUNDAI MIGHTY màu trắng, biển kiểm soát 29C-817.63, có số máy: D4DBFJ60578, số khung 17BPGD001488, theo chứng nhận đăng ký xe ô tô số 210689 ngày 27/06/2016 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty CP Thuốc thú y Đ.H (nay là Công ty CP Tập đoàn Đ.H); Xe ô tô tải van FORD TRANSIT màu Ghi vàng, biển kiểm soát: 29D-303.08, có Số máy RATORQ4D243H, số khung TGMCGYR50671 theo chứng nhận đăng ký xe ô tô số 261449 ngày 21/01/2017 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty CP Thuốc thú y Đ.H (nay là Công ty CP Tập đoàn Đ.H); Xe ô tô tải van FORD TRANSIT màu ghi vàng mang biển kiểm soát: 29D-303.92, có số máy RATORQ4D243H, số khung: TGMCGTR52848, theo chứng nhận đăng ký xe ô tô số 261452 ngày 21/01/2017 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp cho Công ty CP Thuốc thú y Đ.H (nay là Công ty CP Tập đoàn Đ.H). Cùng được thế chấp tại (BIDV) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 06/2019/5040956/HĐBĐ ký ngày 30/07/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01.06/2019/2040956/SĐBS ngày 08/05/2020.

2. Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần B (Nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Đ.H) tự nguyện chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước là 112.847.374 đồng (Một trăm mười hai triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V (BIDV) – Chi nhánh Nam Thái Nguyên, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 105.500.000 đồng (Một trăm linh năm triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0001591 ngày 15/4/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên (Nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 – Thái Nguyên).

Về chi phí tố tụng: Các bên tự thỏa thuận chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND Khu vực II, Thái nguyên;
- Chi cục THA tỉnh Thái nguyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Âu Văn Hồ

